

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 TỈNH NAM ĐỊNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/BC-UBND **CỘNG VĂN ĐẾN** Nam Định, ngày 17 tháng 01 năm 2018

Số: 292
 Ngày: 18/01/2018

BÁO CÁO

**Rà soát kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2017,
 những nhiệm vụ trọng tâm tháng 01 và tháng 02 năm 2018**

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017

Tại kỳ họp thứ 5 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo ước thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 trên cơ sở các số liệu thực tế 10 tháng đầu năm và dự báo các tháng cuối năm. Đến nay, sau khi rà soát kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, UBND tỉnh báo cáo bổ sung như sau:

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN SO VỚI MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2017

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Đã trình kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh	Thực hiện đến hết năm 2017
I. Các chỉ tiêu kinh tế				
1. Tốc độ tăng GRDP (giá so sánh 2010)	%	7,0-7,5	6,7	7,0
2. Cơ cấu kinh tế	%			
- Nông, lâm, thủy sản	"	22,0	21,5	20,6
- Công nghiệp, xây dựng	"	43,0	43,2	36,1
- Dịch vụ	"	35,0	35,3	40,7
- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	"	-	-	2,6
3. Tốc độ tăng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (giá so sánh 2010)	%	2,5-3,0	-0,8	-1,1
- Sản lượng lương thực	Ngàn tấn	930	816	816
- Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng	Ngàn tấn	150-156	150	150,1
- Sản lượng thủy sản	Ngàn tấn	135	138,3	138,3
4. Tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010)	%	12,5-13,0	12,5	12,5
5. Tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành dịch vụ (giá so sánh 2010)	%	7-7,5	7,3	7,3

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Đã trình kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh	Thực hiện đến hết năm 2017
6. Giá trị hàng xuất khẩu	Triệu USD	≥1.200	1.360	1.369,9
7. Thu ngân sách từ kinh tế trên địa bàn	Tỷ đồng	3.900	4.000	4.171
8. Tốc độ tăng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	%	15	15	15
II. Các chỉ tiêu xã hội				
1. Mức giảm tỷ suất sinh	‰	0,1-0,15	0,1	0,1
2. Số người được tạo việc làm mới trong năm	Ngàn lượt người	30-31	32,0	35,75
3. Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	65	65,1	65,1
4. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020)	%	Giảm 1,0-1,2%	2,9 (giảm 1,01%)	2,9 (giảm 1,01%)
5. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	12,2	11,6	11,6
6. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	78,5	83,0	83,75
7. Số xã, thị trấn đạt chuẩn nông thôn mới	Xã, thị trấn	31	64	64
III. Các chỉ tiêu môi trường				
1. Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	≥94,5	99,4	99,4
Trong đó: được sử dụng nước sạch	%	≥56	61,1	61,1
2. Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch	%	100	100	100
3. Tỷ lệ cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý ¹	%	100	93,75	93,75
4. Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý	%	≥92	92,1	92,1
5. Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom	%	≥93	93,2	93,2
6. Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom	%	≥85,5	87,5	87,5
7. Tỷ lệ Khu CN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn	%	100	67	67

¹ Theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ trong giai đoạn 2016-2020 tỉnh Nam Định có 16 cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng cần được xử lý. Đến nay còn 01 cơ sở chưa hoàn thành là Bệnh viện mắt tỉnh Nam Định do đang triển khai dự án xây dựng nâng cấp bệnh viện.

So với báo cáo đã trình kỳ họp thứ 5 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII có một số chỉ tiêu thay đổi như sau:

1. Cơ cấu kinh tế Nông, lâm, thủy sản: 20,6%; Công nghiệp, xây dựng: 36,1%; Dịch vụ: 40,7%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm: 2,6% (đã báo cáo Nông, lâm, thủy sản: 21,5%; Công nghiệp, xây dựng: 43,2%; Dịch vụ: 35,3%).

2. Thu ngân sách từ kinh tế trên địa bàn 4.171 tỷ đồng (tăng 171 tỷ đồng so với số thu đã báo cáo là 4.000 tỷ đồng và tăng 271 tỷ đồng so với kế hoạch).

3. Hoạt động tín dụng: Tổng dư nợ cho vay đạt 47.543 tỷ đồng, tăng 20,2% so với đầu năm (đã báo cáo tổng dư nợ cho vay 47.183 tỷ đồng, tăng 19,6% so với đầu năm).

4. Tốc độ tăng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (giá so sánh 2010) giảm 1,1% so với năm 2016 (đã báo cáo giảm 0,8%).

5. Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng đạt 150,1 ngàn tấn (đã báo cáo 150 ngàn tấn).

6. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 35.496 tỷ đồng, tăng 16,9% so với năm 2016 (đã báo cáo 35.029 tỷ đồng, tăng 15,4% so với năm 2016).

7. Giá trị hàng xuất khẩu đạt 1.369,9 triệu USD, bằng 114,1% kế hoạch, tăng 24,5% so với năm 2016 (đã báo cáo 1.360 triệu USD, bằng 113,3% kế hoạch, tăng 23,7% so với năm 2016). Giá trị nhập khẩu đạt 893,2 triệu USD, tăng 19,6% so với năm 2016 (đã báo cáo 915 triệu USD, tăng 22,6% so với năm 2016).

8. Luân chuyển hàng hoá đạt 6.578 triệu tấn.km tăng 10,2%; luân chuyển hành khách đạt 1.713 triệu lượt người.km tăng 15,1% so với năm 2016 (đã báo cáo luân chuyển hàng hoá đạt 6.716 triệu tấn.km, tăng 12%; luân chuyển hành khách đạt 1.753 triệu lượt người.km, tăng 17,9% so với năm 2016).

9. Tổng số lao động được giải quyết việc làm mới 35,75 nghìn lượt người lao động (trong đó: 1.990 người đi xuất khẩu lao động); đào tạo nghề cho 32,526 nghìn người, trong đó dạy nghề cho lao động nông thôn 5.814 người (đã báo cáo tổng số lao động được giải quyết việc làm mới ước 32 nghìn lượt người lao động (trong đó: 1.300 người đi xuất khẩu lao động); đào tạo nghề cho 31,2 nghìn người, trong đó dạy nghề cho lao động nông thôn 6.280 người).

10. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 83,75% dân số (đã báo cáo đạt 83%).

11. Thu hút đầu tư: Đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn cho 59 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký là 2.358,4 tỷ đồng và 25 dự án FDI với tổng số vốn đăng ký là 2.229 triệu USD⁴ (đã báo cáo: cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn cho 49 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký là 1.977,2 tỷ đồng và 24 dự án FDI với tổng số vốn đăng ký là 2.224,8 triệu USD).

⁴ Bao gồm: Cấp mới cho 54 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký là 2.247 tỷ đồng; 17 dự án FDI với tổng số vốn đăng ký là 2.136 triệu USD (Trong đó dự án Nhà máy nhiệt điện BOT Nam Định 1 là 2.072,2 triệu USD). Điều chỉnh 05 dự án trong nước với số vốn tăng 111,4 tỷ đồng; 08 dự án FDI với số vốn tăng là 93 triệu USD.

12. Đăng ký kinh doanh: Đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 802 doanh nghiệp và 104 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng số vốn đăng ký 6.856,6 tỷ đồng, đưa tổng số doanh nghiệp đăng ký trên địa bàn tỉnh lên 7.279 doanh nghiệp và 589 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng số vốn đăng ký 54.278,8 tỷ đồng. Có 614 doanh nghiệp nhỏ tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản, bỏ địa chỉ kinh doanh; Có 169 doanh nghiệp ngừng kinh doanh đã khôi phục hoạt động trở lại (đã báo cáo: cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 711 doanh nghiệp và 85 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng số vốn đăng ký 3.879,9 tỷ đồng, đưa tổng số doanh nghiệp đăng ký trên địa bàn tỉnh lên 7.196 doanh nghiệp và 577 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng số vốn đăng ký 51.319 tỷ đồng. Có 539 doanh nghiệp nhỏ tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản, bỏ địa chỉ kinh doanh; Có 153 doanh nghiệp ngừng kinh doanh đã khôi phục hoạt động trở lại).

13. Về trật tự an toàn giao thông (số liệu 12 tháng): Trên địa bàn tỉnh xảy ra 160 vụ tai nạn giao thông (tăng 02 vụ), trong đó 138 vụ đường bộ, 19 vụ đường sắt, 03 vụ đường thủy, làm 82 người chết (tăng 8 người), 136 người bị thương (tăng 05 người) so với cùng kỳ năm 2016 (đã báo cáo số liệu 11 tháng: 150 vụ tai nạn giao thông (bằng cùng kỳ), trong đó 131 vụ đường bộ, 16 vụ đường sắt, 03 vụ đường thủy, làm 76 người chết (tăng 8 người), 130 người bị thương (tăng 4 người so với cùng kỳ năm 2016)).

* Như vậy, nhìn chung các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh tiếp tục ổn định và phát triển. Trong đó một số chỉ tiêu kinh tế có mức tăng trưởng cao so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm 2016: Giá trị hàng xuất khẩu đạt 1.369,9 triệu USD, bằng 114,1% kế hoạch, tăng 24,5% so với năm 2016; thu hút đầu tư nhất là đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt kết quả cao nhất từ trước đến nay, tăng 31,6% về số dự án và 635,6% về số vốn đăng ký so với năm 2016; doanh nghiệp thành lập mới trong năm tăng 19,3% về số lượng doanh nghiệp và tăng 38,9% về số vốn đăng ký,...

II. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 01 VÀ THÁNG 02 NĂM 2018

Năm 2018 là năm bản lề thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong chỉ đạo, điều hành theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ và Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; yêu cầu các cấp, các ngành, các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, lĩnh vực công tác được giao ngay từ các tháng đầu năm tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.

1. Sản xuất nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường

- Sản xuất nông nghiệp: Hoàn thành thu hoạch cây vụ Đông, ban hành Chỉ thị triển khai kế hoạch sản xuất vụ Xuân. Đẩy nhanh tiến độ làm đất, chủ động lấy đủ nước⁵; chuẩn bị phân bón, giống cây trồng, vật nuôi; gieo mạ và cấy lúa

⁵ Đợt I từ ngày 16/01/2018 đến ngày 19/01/2018 (04 ngày); Đợt II từ ngày 28/01/2018 đến ngày 04/02/2018 (08 ngày); Đợt III từ ngày 09/02/2018 đến ngày 14/02/2018 (06 ngày).

Xuân trong khung thời vụ tốt nhất. Tập trung nghiên cứu, phổ biến tới các địa phương biện pháp hạn chế nguồn bệnh lùn sọc đen. Gắn việc làm thủy lợi nội đồng với chỉnh trang, kiến thiết đồng ruộng theo tiêu chí Nông thôn mới. Tổ chức phát động “Tết trồng cây” năm 2018.

- Chăn nuôi: Chủ động giám sát, phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Thực hiện tốt công tác kiểm dịch thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển, buôn bán gia súc, gia cầm nhiễm bệnh, giết mổ trái phép trên địa bàn tỉnh; đảm bảo cung cấp đủ nhu cầu thực phẩm an toàn cho tiêu dùng trong những ngày lễ, Tết Nguyên đán.

- Thủy sản: Chỉ đạo các địa phương cải tạo ao đầm theo đúng quy trình kỹ thuật; các cơ sở sản xuất giống thủy sản chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, đàn tôm, cá bố mẹ cho vụ sản xuất mới. Thường xuyên kiểm tra, nắm chắc tình hình sinh trưởng, dịch bệnh tại các vùng nuôi để có biện pháp xử lý kịp thời. Làm tốt công tác dự báo, thông tin ngư trường; đăng ký, đăng kiểm tàu cá và cấp giấy phép khai thác thủy sản. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

- Công tác xây dựng nông thôn mới (NTM): Tổ chức thẩm định kết quả thực hiện 19 tiêu chí xã nông thôn mới và nợ đọng xây dựng cơ bản tại các xã, thị trấn đề nghị xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị Ban chỉ đạo Trung ương xét công nhận huyện NTM các huyện Trục Ninh, Xuân Trường⁶ và Giao Thủy. Phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM cho các địa phương triển khai thực hiện.

- Tài nguyên môi trường: Tiếp tục hoàn thiện Đề án Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của các huyện, thành phố theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Nam Định⁷; Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của các huyện, thành phố⁸. Chỉ đạo các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa. Thực hiện nghiêm Chi thị 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/7/2012 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác cát trên địa bàn tỉnh theo đúng giấy phép được cấp, đảm bảo không ảnh hưởng đến đê điều.

⁶ Ngày 27-28/12/2017 Đoàn công tác của Ban chỉ đạo Trung ương đã thẩm tra các tiêu chí huyện Nông thôn mới tại 02 huyện Trục Ninh, Xuân Trường và phối hợp với các đơn vị liên quan của tỉnh hướng dẫn các huyện tiếp tục hoàn thiện hồ sơ để công nhận huyện Nông thôn mới.

⁷ Phân khai các chỉ tiêu điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của tỉnh cho các huyện, thành phố thực hiện để làm căn cứ thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của các huyện, thành phố.

⁸ Các huyện, thành phố đã hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 theo danh mục các công trình, dự án được thông qua tại Nghị quyết số 73/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh; đến nay, 10/10 huyện, thành phố đã gửi hồ sơ trình Hội đồng thẩm định của tỉnh thẩm định và phê duyệt theo quy định.

2. Công thương

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 48/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường, bảo đảm trật tự an toàn xã hội dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018. Rà soát cân đối cung cầu, bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại hàng hoá, dịch vụ có chất lượng; Tổ chức chu đáo, an toàn các Hội chợ Xuân. Triển khai đợt cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại. Tập trung chỉ đạo các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu ngay từ đầu năm. Tổ chức hội nghị gặp mặt giữa Lãnh đạo tỉnh và Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) với các doanh nghiệp nhân dịp đón xuân Mậu Tuất 2018.

Tích cực kêu gọi đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp đã được quy hoạch theo hình thức xã hội hóa; thực hiện thủ tục triển khai xây dựng CCN Thanh Côi (huyện Vụ Bản); CCN Yên Dương (huyện Ý Yên) và CCN Thịnh Lâm (huyện Giao Thủy). Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp dệt may Rạng Đông. Hoàn thiện các thủ tục để triển khai xây dựng khu công nghiệp Mỹ Thuận và chuyển giao khu công nghiệp Mỹ Trung; Khởi công xây dựng nhà máy Nhiệt điện Nam Định 1 trong năm 2018. Thu hút đầu tư các dự án 2 bên Đại lộ Thiên Trường, Quốc lộ 10 đoạn đi qua thành phố Nam Định, đường nối cầu Tân Phong với Quốc lộ 10 và Quốc lộ 21...

3. Xây dựng, Đầu tư, Giao thông, Truyền thông, Điện lực

- Xây dựng: Ban hành Quyết định Quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nam Định năm 2018. Tiếp tục triển khai các bước lập Quy hoạch đô thị mới thuộc địa phận 4 xã Yên Bằng, Yên Quang, Yên Hồng, Yên Tiến huyện Ý Yên; Quy hoạch phân khu hai bên đường dẫn cầu Tân Phong; Quy hoạch chung xây dựng đô thị Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng. Lập quy hoạch thoát nước thành phố Nam Định. Phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo đúng quy định tại Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 14/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đầu tư: Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán để giải ngân các nguồn vốn đầu tư công năm 2017 xong trước ngày 31/01/2018. Triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2018; thông báo danh mục và mức vốn bố trí cho các dự án nguồn ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm để kịp thời bàn giao mặt bằng sạch cho nhà thầu thi công. Khởi công dự án xây dựng khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần; Xử lý khẩn cấp đê, kè Quy Phú từ K177+900 đến K180+050 đê hữu Hồng, huyện Nam Trực. Tiếp tục hoàn thiện thủ tục đầu tư một số công trình trọng điểm như: Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định; Tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình; Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục quản

thể lưu niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh tại huyện Xuân Trường; Chuyển đổi mô hình quản lý đầu tư cải tạo, nâng cấp Trạm xử lý nước thải Khu công nghiệp Hòa Xá; Kêu gọi nhà đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải tại xã Mỹ Thành huyện Mỹ Lộc,... Đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Xây dựng đường trục phát triển kết nối vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; đường 489C đoạn từ nút giao QL21 (cầu Lạc Quần) đến phà Sa Cao; các dự án xây dựng hạ tầng khu đô thị, khu dân cư tập trung của các huyện,...

Các cấp, các ngành tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao trong các Kế hoạch và Chương trình hành động của tỉnh về xúc tiến và thu hút đầu tư. Khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân; Triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp có tiềm năng phát triển để góp phần tái cơ cấu nền kinh tế. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp khi tiến hành các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng, thuế,...

- Giao thông vận tải: Thực hiện kế hoạch đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội đầu Xuân 2018. Các đơn vị vận tải chuẩn bị tốt phương tiện để vận chuyển hàng hoá và hành khách nhanh chóng, an toàn, không để xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông tại các bến xe, tàu trong dịp lễ, Tết. Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi các phương tiện vận tải qua thiết bị giám sát hành trình và đường dây nóng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông.

- Thông tin, truyền thông: Đảm bảo tốt thông tin liên lạc phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu của nhân dân, hạn chế tối đa sự cố nghẽn mạng nhất là trong dịp Tết Nguyên đán. Tiếp tục triển khai dự án Phát triển hạ tầng Khung chính quyền điện tử tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020 (giai đoạn I). Phê duyệt và triển khai Đề án xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Nam Định; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Nam Định năm 2018.

- Điện lực: Đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, nhất là điện phục vụ gieo cấy vụ Xuân và Tết Nguyên đán. Kiểm tra giám sát việc thực hiện giá bán điện mới từ ngày 01/12/2017 theo Quyết định số 4495/QĐ-BCT ngày 30/11/2017 của Bộ Công thương.

4. Tài chính, ngân hàng

- Tài chính: Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh giao ngay từ đầu năm. Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian kê khai và nộp thuế; tuyên truyền, hướng dẫn kê khai và nộp thuế điện tử cho các doanh nghiệp. Quản lý chi ngân sách nhà nước theo hướng chặt chẽ, hiệu quả, đúng chế độ; triệt để tiết kiệm chi trong sử dụng tài sản công, xe công. Đảm bảo các khoản chi lương, thưởng và thực hiện các chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức, các đối tượng chính sách trước Tết.

- Ngân hàng: Chủ động cân đối giữa huy động và sử dụng vốn để đảm bảo khả năng thanh khoản và thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng. Cung ứng đầy đủ, kịp thời lượng tiền mặt đáp ứng cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh, chi trả lương, thưởng cho người lao động, nhu cầu mua sắm của nhân dân. Tiếp tục triển khai

chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp và các chương trình, chính sách tín dụng trọng điểm theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.

5. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Giáo dục đào tạo: Sơ kết học kỳ I và triển khai các nhiệm vụ học kỳ II năm học 2017-2018. Tổ chức Lễ Tuyên dương khen thưởng học sinh giỏi tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2017-2018. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi học sinh giỏi quốc gia tại Nam Định. Tiếp tục kiểm tra công nhận các trường đạt chuẩn quốc gia, trường đạt chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Y tế: Đảm bảo vật tư, trang thiết bị, nhân lực, bố trí các kíp trực 24/24 giờ phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân trước, trong và sau Tết Nguyên đán. Chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh, không để xảy ra dịch lớn. Đẩy mạnh công tác truyền thông về an toàn vệ sinh thực phẩm, giáo dục sức khỏe. Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh, bếp ăn tập thể, tránh để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm. Chỉ đạo 09 trung tâm y tế huyện, thành phố mới được thành lập sớm ổn định tổ chức, triển khai hoạt động theo các chức năng, nhiệm vụ mới được giao.

- Lao động xã hội: Tổ chức thăm, tặng quà đối tượng chính sách, người có công, người nghèo, người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội nhân dịp Tết Nguyên đán. Xét duyệt hồ sơ đề nghị hưởng chính sách đối với người có công cho các đối tượng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Triển khai thực hiện Nghị định 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội thi tay nghề giỏi cấp tỉnh năm 2018.

- Khoa học công nghệ: Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2018. Tập trung thực hiện đề án khoai tây giống sạch bệnh, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học công nghệ đến hạn, hỗ trợ các doanh nghiệp theo Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa thiết yếu. Tổ chức trao thưởng công tác sáng kiến năm 2017 và Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Nam Định lần thứ VI.

- Văn hoá, thể thao, du lịch: Tổ chức các chương trình nghệ thuật, các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao mừng Đảng, mừng Xuân Mậu Tuất. Tăng cường thanh, kiểm tra công tác tổ chức, quản lý lễ hội; kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, dịch vụ du lịch. Xây dựng Kế hoạch tổ chức “Ngày chạy Olympic toàn dân” và Giải Việt dã tỉnh Nam Định năm 2018. Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Nam Định lần thứ VIII. Tập trung hoàn thành các Đề án theo kế hoạch⁹.

- Phát thanh truyền hình: Chuẩn bị tốt các điều kiện sản xuất và phát sóng chương trình phát thanh truyền hình trước, trong và sau Tết Nguyên đán. Tập trung tuyên truyền các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân; các mục tiêu thực

⁹ Đề án thành lập Công ty cổ phần Thể thao Nam Định; Đề án quản lý và sử dụng các cơ sở văn hóa; Đề án thu phí thăm định, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.

hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; công tác đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác quản lý thị trường, giá cả hàng hóa phục vụ Tết Nguyên đán,...

- Bảo hiểm xã hội: Đôn đốc các đơn vị thu nộp; xử lý nghiêm những trường hợp người sử dụng lao động nợ, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Thực hiện các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế; hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế cho nông, lâm, ngư dân có mức thu nhập trung bình. Chi trả lương hưu, trợ cấp xã hội cho các đối tượng kịp thời, đúng quy định.

6. Nội vụ

- Các cấp, các ngành chuẩn bị cho nhân dân trên địa bàn tỉnh đón Tết Nguyên đán Mậu Tuất vui tươi, phấn khởi, an toàn, tiết kiệm theo đúng tinh thần Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 22/12/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 26/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức Tết năm 2018. Hoàn thành tổng kết thực hiện các nhiệm vụ công tác năm 2017 trong tháng 01/2018.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tổ chức và thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 78/KH-UBND về nâng cao chỉ số cải cách hành chính giai đoạn 2017-2020.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chi thị 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chi thị số 11/CT-UBND ngày 09/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp của tỉnh.

- Hướng dẫn việc tuyển dụng công chức cấp xã huyện Giao Thủy. Tiếp tục thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên. Triển khai kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức, kế hoạch đào tạo sau đại học.

- Hoàn thành và phê duyệt Đề án đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế đối với cơ quan nhà nước.

- Tổng kết công tác Thi đua khen thưởng năm 2017 và triển khai công tác thi đua khen thưởng năm 2018.

- Tăng cường quản lý nhà nước về tôn giáo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật.

7. Quốc phòng, An ninh, Nội chính

- Quốc phòng: Ban hành Kế hoạch chỉ đạo tổng kết 24 năm thực hiện Pháp lệnh bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. Hoàn thành Kế hoạch triển khai quy hoạch xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh, huyện (thành phố) đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Giao chỉ tiêu huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật nền kinh tế quốc dân năm 2018. Tổ chức Lễ giao - nhận quân đảm bảo đủ chỉ tiêu, an toàn, đúng luật.

- Biên phòng: Triển khai Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện nhiệm vụ công tác Biên phòng năm 2018. Tổ chức tuần tra, bảo vệ vững chắc chủ quyền vùng biên; kiểm soát xuất nhập cảnh, quản lý hoạt động khai thác cát sỏi, buôn bán xăng dầu,... tại cửa khẩu cảng chặt chẽ.

- An ninh: Theo dõi, quản lý chặt hoạt động của các đối tượng liên quan đến các tổ chức phản động, hội nhóm trái phép; ngăn chặn hoạt động móc nối, lôi kéo xây dựng cơ sở tại địa bàn tỉnh. Đấu tranh với các hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ và đốt các loại pháo nổ. Triệt xóa các điểm, tụ điểm cờ bạc, các đường dây mua bán trái phép chất ma túy, giải quyết các tụ điểm tệ nạn xã hội. Tập trung thực hiện đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo an toàn giao thông, trật tự công cộng và trật tự đô thị trong dịp Tết Nguyên đán, Lễ Khai ấn Đền Trần, hội chợ Viềng,... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy.

- Thanh tra: Triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch đã được phê duyệt. Thành lập đoàn thanh tra liên ngành về đất đai. Các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp, rà soát các vụ việc khiếu tố tồn đọng để tập trung giải quyết. Thực hiện tốt công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2017 đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định.

- Tư pháp, thi hành án dân sự: Ban hành, triển khai Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2018; Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2014-2018. Giới thiệu Bộ Luật Hình sự, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước cho các đơn vị, địa phương trong tỉnh. Tiếp tục giải quyết các vụ án dân sự còn tồn đọng, đặc biệt những vụ có giá trị thi hành lớn, tồn đọng kéo dài.

Yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc và báo cáo kết quả về UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh; (Gửi thư
- UBND các huyện, thành phố; | điện tử)
- CPVP UBND tỉnh;
- Website tỉnh, Website VP UBND tỉnh;
- Lưu VP1, VP2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Ngô Gia Tự